Uses Crt;

//khai báo mảng 1 chiều

Type Mang = ARRAY[1..50] Of Integer;

//khai báo biến A kiểu mảng

Var A: Mang ;

//khai báo N,I, Max kiểu integer

N,i,Max:Integer;

//nhập giá trị N(tức là có bao nhiêu giá trị N) giả sử N=10 thì có 10 giá trị

Begin

Write('Nhap N=');

Readln(N);

///Nhập phàn tử thứ i của N (giả sử N=10, thì em nhập A[1]….A[N] )

For i:=1 To N Do

Begin Write('A[',i,']=');

Readln(A[i]);

End;

//em đặt giá trị lớn nhất là vị trí thứ nhất đầu tiên, vị trí A[1]

Max:=A[1];

//lặp để so sánh

For i:=2 To N Do

//nếu giá trị A[1] nhỏ hơn A[i] thì nó sẽ gán trí trị tiếp tục là max =A[i], và cư tiếp tục cho tới khi nó lặp xong 10 phần tử.

If Max<A[i] Then Max:=A[i];

//in ra giá trị lớn nhất

Writeln('Phan tu lon nhat cua mang:', Max);

Readln;

End.

Bài 2:

Uses Crt;

//khai báo mảng 1 chiều

Type Mang = ARRAY[1..50] Of Integer;

//khai báo biến A kiểu mảng

Var A: Mang ;

//khai báo N,I, Max kiểu integer

N,i, TinhTong:Integer;

//nhập giá trị N(tức là có bao nhiêu giá trị N) giả sử N=10 thì có 10 giá trị

Begin

Write('Nhap N=');

Readln(N);

///Nhập phàn tử thứ i của N (giả sử N=10, thì em nhập A[1]….A[N] )

For i:=1 To N Do

Begin Write('A[',i,']=');

Readln(A[i]);

End;

//cách chạy của nó là giá trị đầu bằng 0, S=0; lặp giả sử em nhập n =10 nó sẽ lặp lại 10 lần

Begin

S:=0;

For i:=1 to N do

//tính cộng dồn tổng của S;

S:=S+A[i];

TinhTong:=S;

End;

Writeln('Tổng phần tử là:', TinhTong);

Readln;

End.